

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Công tác xã hội

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

1. Tên học phần: Công tác xã hội với người nghèo

2. Mã học phần: DHCS 04

3. Số ĐVHT: 3 (2,1)

4. Trình độ: Sinh viên năm thứ 3

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 30 tiết (2 tiết giảng /tuần)
- Thực hành, thảo luận, kiểm tra: 30 tiết (2 tiết thực hành, thảo luận/tuần)
- Tự học: 45 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Công tác xã hội cá nhân; Công tác xã hội nhóm; Phát triển cộng đồng

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Về kiến thức:

Sinh viên trình bày được một số khái niệm cơ bản về nghèo đói, biểu hiện của nghèo đói, chuẩn nghèo; Nêu được thực trạng nghèo đói ở Việt Nam và trên thế giới; Phân tích được nguyên nhân nghèo đói, đặc điểm tâm lý – xã hội của người nghèo, một số chương trình, chính sách, mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam; Hiểu và phân tích được vai trò, tiến trình

công tác xã hội với người nghèo, nhóm người nghèo và cộng đồng nghèo dựa trên các nguyên tắc cơ bản trong công tác xã hội với người nghèo.

7.2. Về kỹ năng:

Xây dựng được cách xác định chuẩn nghèo theo quy định và tiếp cận được người nghèo;

Nhận diện được những đặc điểm cơ bản của sự đói nghèo;

Hướng dẫn, hỗ trợ người nghèo lập kế hoạch sản xuất phát triển kinh tế gia đình;

Có khả năng lập kế hoạch giảm nghèo có sự tham gia của người dân;

Vận dụng được các kỹ năng công tác xã hội cá nhân, nhóm, cộng đồng trong công tác xã hội với người nghèo.

7.3. Về thái độ:

Có thái độ nhìn nhận nghiêm túc về người nghèo, về sự ảnh hưởng của nghèo đói, từ đó có những hoạt động tích cực để giúp đỡ người nghèo và hình thành thói quen nghề nghiệp trong tiến trình công tác xã hội.

8. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung môn học bao gồm những vấn đề chung về nghèo đói như: khái niệm, biểu hiện của nghèo đói, cách xác định chuẩn nghèo, thực trạng, nguyên nhân của nghèo đói, những đặc điểm, các vấn đề của người nghèo, ảnh hưởng của nghèo đói đến gia đình; một số chương trình, chính sách, mô hình xóa đói giảm nghèo của Việt Nam; vai trò của nhân viên công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo, nguyên tắc trong công tác xã hội với người nghèo, các phương pháp và các kỹ năng cần có khi làm việc với đối tượng người nghèo.

9. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Công tác xã hội chuyên biệt, Khoa Công tác xã hội

10. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Đảm bảo đầy đủ các điểm thuộc các tiêu chí đánh giá.
- Đọc tài liệu trước khi lên lớp; chuẩn bị trước nội dung thảo luận (nếu có).
- Thực hiện đầy đủ nội dung, nhiệm vụ trong từng thời gian cụ thể đã được đưa ra trong đề cương môn học.

11. Tài liệu học tập

11.1. Tài liệu bắt buộc

- 1) Lê Quốc Lý (2012), *Chính sách xóa đói giảm nghèo thực trạng và giải pháp*, Nxb Chính trị quốc gia
- 2) Nguyễn Trọng Tiến (chủ biên- 2012), *Công tác xã hội với người nghèo*, Chương trình đào tạo cao đẳng nghề CTXH

11.2. Tài liệu tham khảo.

- 3) Bộ Lao động – Thương binh và xã hội: *Chương trình quốc gia xóa đói, giảm nghèo giai đoạn 2001 -2005*
- 4) Bộ Lao động – Thương binh và xã hội: *Văn kiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thời kỳ 2011 -2020*
- 5) Bùi Quang Dũng (2008), *Hệ thống an sinh xã hội Việt Nam năm 2007*, tài liệu tham khảo VII.
- 6) Võ Thị Thu Nguyệt (2010), *Xóa đói giảm nghèo ở Malaixia và Thái Lan bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia
- 7) Nghị quyết số 30/A/2008/NQ-CP của Chính phủ “*Về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo*” ngày 27/12/2008
- 8) Nghị quyết số 80/NQ –CP “*Về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến 2020*” ngày 19/05/2011.
- 9) Oxfam (2013), *Mô hình giảm nghèo tại một số cộng đồng dân tộc thiểu số điển hình ở Việt Nam* (nghiên cứu trường hợp tại Hà Giang, Nghệ An và Đắk Nông).
- 10) Tổng cục thống kê (2011), *Báo cáo tình trạng trẻ em nghèo đa chiều tại Việt Nam*
- 11) Đinh Công Tuấn (chủ biên – 2008), *Hệ thống an sinh xã hội của EU và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam*, Nxb Khoa học xã hội.

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, điểm chuyên cần, thái độ học	1 đầu điểm	10%	

	tập, tham gia thảo luận, chuẩn bị bài ở nhà.			
2	Điểm kiểm tra định kỳ lần 1 (tự luận)	01 bài	15%	45 phút
3	Điểm kiểm tra định kỳ lần 2 (thảo luận)	1 đầu điểm	15%	
4	Thi kết thúc học phần (tự luận)	01 bài	60%	90 phút

13. Thang điểm: 10

- Điểm thành phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

14. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 1	Chương 1 KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VẤN ĐỀ NGHÈO ĐÓI I. Một số khái niệm cơ bản 1. Nghèo đói a. Quan niệm về nghèo đói của quốc tế b. Quan niệm về nghèo đói của Việt Nam 2. Người nghèo 3. Nghèo trẻ em 4. Nghèo đô thị	2		- Đọc tài liệu số 1 từ tr13 – tr 19 - Đọc tài liệu số 2 từ tr4- tr21 - Đọc tài liệu số 10	1 Chuẩn bị tài liệu: mua hoặc photo tài liệu, sách vở, tìm thông tin về về môn học Công tác xã hội với người nghèo 2. Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học 3. Trả lời câu hỏi:

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	5. Nghèo ở nông thôn II. Biểu hiện của nghèo đói 1. Nghèo đói và dinh dưỡng 2. Nghèo đói và môi trường sống 3. Nghèo đói và bình đẳng xã hội 4. Nghèo đói và môi trường pháp lý 5. Nghèo đói và vốn xã hội				- Quan niệm của anh/chị về nghèo đói? - Nghèo ở đô thị khác nghèo ở nông thôn như thế nào?
	* Thảo luận: <i>1. Người nghèo: Họ là ai? Họ ở đâu? Họ nghèo như thế nào? Tại sao họ nghèo?</i> <i>2. Khi nói đến người nghèo anh/chị nghĩ gì và muốn làm gì?</i> <i>3. Hãy nêu những biểu hiện của nghèo đói (dinh dưỡng, môi trường sống, bình đẳng xã hội, môi trường pháp lý và vốn xã hội), liên hệ với địa phương anh/chị?</i>		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm
Tuần 2	III. Cách xác định chuẩn nghèo 1. Khái niệm và căn cứ xác định chuẩn nghèo - Khái niệm chuẩn nghèo - Căn cứ xác định chuẩn nghèo - Phương pháp điều chỉnh chuẩn nghèo 2. Các loại chuẩn nghèo	2		- Đọc tài liệu số 1 từ tr19 – tr21; từ tr70 – tr104 - Đọc tài liệu số 2 từ tr 12- tr30	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	a. Chuẩn nghèo tuyệt đối b. Chuẩn nghèo tương đối c. Chuẩn nghèo lương thực, thực phẩm d. Chuẩn nghèo chung 3. Chuẩn nghèo Việt Nam qua các thời kỳ IV. Thực trạng về nghèo đói 1. Thực trạng nghèo đói trên thế giới 2. Thực trạng nghèo đói ở Việt Nam a. Thực trạng nghèo đói ở các vùng trong nước b. Thực trạng nghèo đói ở khu vực thành thị, nông thôn và nhóm di cư 3. Tình hình xóa đói giảm nghèo hiện nay			- Đọc tài liệu số 6 từ tr18-tr24	dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - Thực trạng nghèo đói trên thế giới? - Thực trạng nghèo đói ở Việt Nam? - Căn cứ để xác định chuẩn nghèo?
	* Thảo luận: 1. Giải thích sự khác biệt về chuẩn nghèo giữa thành thị và nông thôn, giữa các thời kỳ khác nhau? 2. Phân tích những thách thức trong xóa đói giảm nghèo hiện nay ở Việt Nam? Liên hệ thực tiễn tại địa phương?		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm - Hoàn thành bài tập cá nhân.
Tuần 3	V. Nguyên nhân của nghèo đói 1. Nhóm nguyên nhân khách quan a. Do môi trường tự nhiên bất lợi	2		- Đọc tài liệu số 1 từ tr42-tr45	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	b. Do gặp phải rủi ro, thiên tai, dịch bệnh c. Do thiếu sự hỗ trợ của nhà nước d. Do không có khả năng lao động e. Do đông con f. Do thiếu yếu tố đầu vào để sản xuất, kinh doanh 2. Nhóm nguyên nhân chủ quan a. Do lười biếng hoặc mắc các tệ nạn xã hội b. Do thiếu tri thức và kỹ năng nghề nghiệp c. Do tồn tại văn hóa nghèo khổ			- Đọc tài liệu số 2 từ tr30 – tr37	trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - Văn hóa nghèo là gì? - Những biểu hiện của người dân mang văn hóa nghèo?
	* Thảo luận: <i>1. Hãy phân tích những nguyên nhân khách quan và chủ quan dẫn tới nghèo đói?</i> <i>2. Tại sao văn hóa nghèo lại là nguyên nhân dẫn đến nghèo đói?</i>		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm
Tuần 4	VI. Đặc điểm của người nghèo 1. Đặc điểm về tâm lý 2. Đặc điểm về kinh tế 3. Đặc điểm về giáo dục 4. Đặc điểm về y tế và sức khỏe	2		Đọc tài liệu số 2 từ tr53 –tr79	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	5. Đặc điểm về tiếp cận các dịch vụ xã hội VII. Các vấn đề cơ bản của người nghèo 1. Nhu cầu của người nghèo a. Nhu cầu về y tế, giáo dục b. Nhu cầu hỗ trợ về nhà ở c. Nhu cầu hỗ trợ dịch vụ tài chính để phát triển kinh tế và sản xuất d. Nhu cầu học nghề, có việc làm e. Nhu cầu về thăm hỏi, động viên				tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - Biểu hiện tâm lý của người nghèo? - Nhu cầu của người nghèo? 4. Ôn tập làm bài kiểm tra định kỳ. Nội dung ôn: chương 1
	* Thảo luận: 1. Hãy nêu một trường hợp cụ thể về người nghèo mà anh chị biết? Phân tích những đặc điểm tâm lý của họ? 2. Người nghèo có những nhu cầu cơ bản nào? Mức độ đáp ứng các nhu cầu đó?		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm
Tuần 5	2. Các vấn đề xã hội của người nghèo a. Nguy cơ dễ bị tổn thương b. Tiếng nói và quyền lực thấp	2		- Đọc tài liệu số 2 từ tr79-tr86	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	c. Nguy cơ mắc vào các tệ nạn xã hội d. Một số vấn đề khác 3. Một số phản ứng thường thấy ở người nghèo a. Phản ứng tích cực b. Phản ứng tiêu cực VIII. Ảnh hưởng của nghèo đói đến gia đình 1. Ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình 2. Ảnh hưởng đến phụ nữ trong gia đình 3. Ảnh hưởng đến trẻ em trong gia đình				buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - Những nguy cơ người nghèo phải đối mặt? - Những phản ứng thường thấy ở người nghèo?
	* Thảo luận: 1. Lấy một ví dụ cụ thể về người nghèo hoặc hộ nghèo, phân tích những vấn đề mà họ đang gặp phải? 2. Thảo luận: Nghèo đói có ảnh hưởng như thế nào đến đời sống của phụ nữ và trẻ em trong gia đình? * Làm bài kiểm tra định kỳ lần 1 Nội dung kiểm tra: Chương 1		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm - Làm bài kiểm tra định kỳ lần 1
Tuần 6	Chương 2 MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH, CHÍNH SÁCH VÀ MÔ	2		- Đọc tài liệu số 1 từ tr109-tr149	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	HÌNH XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO CỦA VIỆT NAM I. Một số chính sách xóa đói giảm nghèo của Việt Nam giai đoạn 2001-2010 1. Chính sách tín dụng cho hộ nghèo 2. Chính sách hỗ trợ sản xuất và khuyến khích phát triển kinh tế hàng hóa đối với người nghèo 3. Nhóm chính sách hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội II. Một số chương trình xóa đói giảm nghèo điển hình của Việt Nam thời gian qua 1. Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo (nay là 62 huyện) 2. Nghị quyết số 80/NQ-CP Về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến 2020			- Đọc tài liệu số 7, số 8	trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Tìm hiểu về các chính sách xóa đói giảm nghèo của Việt Nam 4. Tìm hiểu Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP và Nghị quyết số 80/NQ-CP
	* Thảo luận: <i>Hãy phân tích những thành tựu và hạn chế, bất cập của các nhóm chính sách sau:</i> - Chính sách tín dụng cho hộ nghèo - Chính sách hỗ trợ sản xuất và khuyến khích phát		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<i>triển kinh tế hàng hóa đối với người nghèo</i> - <i>Nhóm chính sách hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội</i>				
Tuần 7	3. Chương trình 135 a. Chương trình 135 giai đoạn 1 (2001-2006) b. Chương trình 135 giai đoạn 2 (2006-2010) 4. Chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói, giảm nghèo a. Chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói, giảm nghèo và việc làm giai đoạn 2001-2005 b. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2006-2010 c. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011-2020	2		- Đọc tài liệu số 1 từ tr149 – tr164	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Tìm hiểu về: - Chương trình 135 giai đoạn 1 – 2 - Chương trình mục tiêu quốc gia xóa đói giảm nghèo
	* Thảo luận: <i>Phân tích chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2011 – 2020? Đưa ra nhận định về tính bền vững của chương trình?</i>		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 8	III. Giới thiệu một số mô hình xóa đói giảm nghèo 1. Mô hình tổ phụ nữ tín dụng tiết kiệm 2. Mô hình Câu lạc bộ VAC 3. Mô hình tổ hợp tác sản xuất 4. Mô hình vườn- rừng (miền núi và trung du) 5. Mô hình trang trại 6. Các mô hình khác	2		Đọc tài liệu số 11 từ tr5 – tr44	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: Nêu những mô hình hỗ trợ người nghèo hiệu quả ở địa phương?
	* Thảo luận: <i>Lấy ví dụ về một mô hình hỗ trợ người nghèo: mô tả cách thức hoạt động, phân tích tính hiệu quả, tính bền vững của mô hình?</i>		2		Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận trên lớp
Tuần 9	Chương 3 CÔNG TÁC XÃ HỘI TRONG TRỢ GIÚP NGƯỜI NGHÈO I. Khái niệm công tác xã hội với người nghèo	2		- Đọc tài liệu số 2 từ tr90- tr130	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	II. Vai trò của nhân viên công tác xã hội 1. Người nâng đỡ, tạo dựng niềm tin 2. Người giáo dục 3. Người điều phối – kết nối dịch vụ 4. Người biện hộ 5. Người hòa giải 6. Người đánh giá – giám sát				tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - NVCTXH làm gì để nâng đỡ, tạo dựng niềm tin cho người nghèo?
	* Thảo luận: <i>Phân tích vai trò của nhân viên xã hội trong các tình huống cụ thể sau: (Tình huống sẽ được đưa ra khi GV lên lớp)</i>		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm
Tuần 10	III. Các nguyên tắc cơ bản trong công tác xã hội với người nghèo 1. Tính bảo mật 2. Tôn trọng quyền tự quyết 3. Tôn trọng và chấp nhận thân chủ 4. Cá biệt hóa 5. Mối quan hệ chuyên nghiệp 6. Các dịch vụ phù hợp	2			1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
					3. Trả lời câu hỏi: Vì sao NVCTXH cần phải tuân thủ những nguyên tắc khi làm việc với người nghèo?
	* Thảo luận: <i>Để trợ giúp người nghèo hiệu quả, nhân viên công tác xã hội cần tuân thủ những nguyên tắc cơ bản nào?</i> <i>Lấy ví dụ minh họa cho từng nguyên tắc?</i>		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm
Tuần 11	VI. Các phương pháp tiếp cận trong công tác xã hội với người nghèo 1. Tiếp cận theo khía cạnh đảm bảo quyền con người 2. Tiếp cận theo khía cạnh đáp ứng nhu cầu cơ bản 3. Tiếp cận theo khía cạnh chia sẻ trách nhiệm 4. Tiếp cận theo khía cạnh đảm bảo công bằng xã hội V. Công tác xã hội trong trợ giúp người nghèo 1. Công tác xã hội với người nghèo và gia đình nghèo a. Tiến trình công tác xã hội với người nghèo và gia đình nghèo b. Một số kỹ năng khi làm việc với người nghèo và	2		- Đọc tài liệu số 2 từ tr90-tr122	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - Những lưu ý khi làm việc với người nghèo, gia đình

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	gia đình nghèo c. Một số lưu ý của nhân viên xã hội khi làm việc với người nghèo và gia đình nghèo				nghèo - Những kỹ năng cần có khi làm việc với người nghèo và gia đình nghèo?
	* Thảo luận: <i>Khi làm việc với người nghèo và gia đình nghèo trong các hoàn cảnh sau, NVXH cần lưu ý điều gì?</i> - Người và gia đình nghèo đơn thân - Người và gia đình nghèo đơn thân mệ chủ hộ là phụ nữ nuôi con nhỏ - Người và gia đình nghèo có người khuyết tật - Người và gia đình nghèo có thành viên mắc tệ nạn xã hội - Người và gia đình nghèo có thành viên nhiễm H		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm
Tuần 12	2. Công tác xã hội với nhóm người nghèo a. Tiến trình công tác xã hội với nhóm người nghèo b. Kỹ năng công tác xã hội với nhóm người nghèo c. Một số lưu ý trong công tác xã hội với nhóm người nghèo 3. Công tác xã hội với cộng đồng nghèo a. Tiến trình công tác xã hội với cộng đồng nghèo	2		- Đọc tài liệu số 2 từ tr122-tr 143	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi,

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	b. Kỹ năng công tác xã hội với cộng đồng nghèo c. Một số lưu ý trong công tác xã hội với cộng đồng nghèo				thảo luận trên lớp 3. Trả lời câu hỏi: - Những lưu ý khi làm việc với cộng đồng nghèo? - Những kỹ năng cần có khi làm việc với cộng đồng nghèo?
	* Thảo luận: 1. Nếu anh/chị có nhiệm vụ hỗ trợ một gia đình nghèo ở cộng đồng? Anh chị sẽ thiết kế các hoạt động nào theo tiến trình công tác xã hội để giúp họ? 2. Hãy nêu sự khác biệt giữa lý thuyết và thực tế trong công tác xã hội với người nghèo? Cho ví dụ minh họa sự khác biệt đó?		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm - Ôn tập làm bài kiểm tra định kỳ lần 2. Nội dung ôn: chương 3.
Tuần 13	Chương 4 MỘT SỐ KỸ NĂNG TRONG CÔNG TÁC XÃ HỘI VỚI NGƯỜI NGHÈO I. Kỹ năng lập kế hoạch sản xuất phát triển kinh tế gia đình 1. Khái niệm lập kế hoạch sản xuất 2. Tiến trình lập kế hoạch sản xuất kinh tế gia đình	2		- Đọc tài liệu số 2 từ tr184-tr 199	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi,

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	a. Những điều kiện căn bản để lập kế hoạch phát triển kinh tế của gia đình b. Tiến trình lập kế hoạch sản xuất kinh tế gia đình 3. Nguyên tắc lập kế hoạch phát triển kinh tế gia đình a. Các nguyên tắc chung của các chương trình/dự án phát triển kinh tế xã hội vùng đặc biệt khó khăn b. Các nguyên tắc để lập kế hoạch phát triển kinh tế của hộ gia đình 4. Một số công cụ sử dụng trong lập kế hoạch phát triển kinh tế hộ gia đình a. Sơ đồ hình cây b. Sơ đồ Venn				thảo luận trên lớp 3. Lắng nghe tích cực, trao đổi với giảng viên và các sinh viên khác. 4. Trả lời câu hỏi: - Lập kế hoạch sản xuất là gì? - Để lập kế hoạch phát triển kinh tế gia đình cần những điều kiện gì?
	* Thảo luận: 1. <i>Hãy phân tích tiến trình hỗ trợ trong kỹ năng lập kế hoạch sản xuất phát triển kinh tế gia đình? Cho ví dụ minh họa?</i> 2. <i>Các nguyên tắc chung của các chương trình/dự án phát triển kinh tế xã hội vùng đặc biệt khó khăn có ảnh hưởng như thế nào đến tiến trình công tác xã hội với người nghèo, hộ nghèo?</i>		2		- Tham gia tích cực vào quá trình thảo luận nhóm - làm bài kiểm tra định kỳ lần 2

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	* Làm bài kiểm tra định kỳ lần 2 <i>Nội dung kiểm tra: Chương 3</i>				
Tuần 14	II. Kỹ năng lập kế hoạch giảm nghèo có sự tham gia của người dân 1. Khái niệm về kỹ năng lập kế hoạch giảm nghèo 2. Quy trình lập kế hoạch giảm nghèo có sự tham gia - Phân tích thực tại của hộ gia đình - Xác định các mục tiêu - Xác định các hoạt động giảm nghèo - Triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo - Theo dõi, giám sát và đánh giá dự án giảm nghèo	2		- Đọc tài liệu số 2 từ tr199-tr121	1. Chuẩn bị và đọc trước: Nội dung bài học trong giáo trình bắt buộc và tài liệu tham khảo. 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Lắng nghe tích cực, trao đổi với giảng viên và các sinh viên khác. 4. Trả lời câu hỏi: Thế nào là lập kế hoạch giảm nghèo có sự tham gia của người dân?
	* Thảo luận: Thảo luận: <i>Lập kế hoạch giảm nghèo có sự tham gia của người dân được tiến hành như thế nào? Lấy ví dụ minh họa?</i>		2		

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
Tuần 15	3. Một số công cụ huy động sự tham gia của người dân a. Phương pháp PRA b. Phương pháp vẽ sơ đồ cộng đồng c. Phương pháp phân loại hộ giàu nghèo d. Phương pháp thảo luận nhóm e. Phương pháp phỏng vấn sâu	2		- Đọc tài liệu số 2 từ tr199-tr121	1. Chuẩn bị và đọc trước nội dung bài học 2. Chuẩn bị nội dung cần trao đổi, thảo luận trên lớp 3. Lắng nghe tích cực, trao đổi với giảng viên và các sinh viên khác.

Tuần	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	TL + KT	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	- Hệ thống nội dung môn học; - Hướng dẫn ôn tập; - Công bố điểm thành phần; - Công bố danh sách sinh viên đủ điều kiện thi hết học phần.	0	2		- Hệ thống lại nội dung môn học bằng Bản đồ tư duy - Chuẩn bị ôn tập thi kết thúc học phần

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2014

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



TS. Trần Quang Tiến

TRƯỞNG KHOA

TS. Bùi Thị Mai Đông

TRƯỞNG BỘ MÔN

TS. Bùi Thị Mai Đông

